

CẢM NHẬN VỀ ĐẸP HÌNH TƯỢNG ÔNG HAI TRONG TRUYỆN NGẮN LÀNG CỦA KIM LÂN

1. Cảm nhận về đẹp hình tượng nhân vật ông Hai trong truyện ngắn Làng của Kim Lân

Kim Lân là nhà văn có sở trường truyện ngắn, nổi tiếng với những tác phẩm về vẻ đẹp xứ Kinh Bắc. Là người gắn bó với thôn quê, am hiểu sâu sắc về cuộc sống thôn quê nên hầu hết các tác phẩm của Kim Lân đều viết về người nông dân với vẻ đẹp bình dị mà sâu sắc. "Làng" là tác phẩm tiêu biểu của ông. Truyện đã khắc họa thành công nhân vật ông Hai với vẻ đẹp của tình yêu làng tha thiết hòa quyện thống nhất với lòng yêu nước và tinh thần kháng chiến.

Truyện ngắn "Làng" được Kim Lân sáng tác năm 1948 trong thời gian đầu của cuộc kháng chiến chống Pháp đầy khó khăn, gian khổ. Chính trong hoàn cảnh ấy, ta nhận ra ở người nông dân không chỉ có tình yêu tha thiết với làng quê và còn rất trung thành với cách mạng. Khai thác tình cảm này ở nhân vật ông Hai, Kim Lân đặt nhân vật vào hoàn cảnh thử thách có tính chất chọn lựa: ở nơi tản cư, ông Hai tình cờ nhận được tin làng Chợ Dầu theo Tây.

Vẻ đẹp nổi bật ở hình tượng nhân vật ông Hai là tình yêu làng tha thiết hòa quyện thống nhất với lòng yêu nước và tinh thần yêu nước. Ở nơi tản cư nhưng lúc nào ông cũng nhớ, cũng khoe về làng. Ông thường ra phòng thông tin nghe ngóng tin tức kháng chiến. Ông vui mừng trước những tin thắng lợi của quân tử, hả hê trước thất bại của quân Pháp. Khi rẽ vào quán nước, gặp những người ở dưới xuôi lên, ông Hai trò chuyện rôm rả. Khi nghe họ nhắc tới tên làng Chợ Dầu ông quay phắt lại, lấp bắp hỏi. Song cái tin ông nhận được là: "Cả làng chúng nó Việt gian theo Tây còn giết gì nữa!" khiến ông sững sờ đến chết lặng đi. Ông có tỏ ra vẻ tự nhiên để bước ra khỏi quán. Từ đỉnh cao niềm vui, ông Hai rơi vào vực sâu đau khổ, bế tắc.

Về đến nhà, ông nằm vật ra giường, tủi thân nước mắt ông cứ giàn ra. Trong ông diễn ra cuộc đấu tranh giằng xé nửa tin nửa ngờ. Nhưng trước những chứng cứ rành rành: "Không có lửa làm sao có khói" khiến ông lão phải chấp nhận tin đó là thật. Ông lo lắng cho tương lai lũ con của ông. Từ khi xảy ra cái tin làng theo Tây, ông Hai xấu hổ, nhục nhã không dám ra khỏi nhà, chỉ ru rú một xó nghe ngóng, lo sợ: "cứ thấy người ta tùm năm tùm ba ông cũng để ý, dăm bảy tiếng nói cười xa xa ông cũng chột dạ". Nhất là khi nói chuyện với mẹ chủ nhà, nghe nói trên có lệnh đuổi hết người làng Việt gian ra khỏi vùng, ông Hai rơi vào bế tắc,

tuyệt vọng: "đi thì biết đi đâu, ở đâu người ta chứa? Về làng thì làng đã theo Tây - về làng là quay lại làm nô lệ cho thằng Tây, là bỏ kháng chiến, bỏ Cụ Hồ, là mất hết à?" Ông đã quyết định thật đau đớn mà dứt khoát: "Làng thì yêu thật nhưng làng theo Tây mất rồi thì phải thù." Lòng yêu nước đã bao trùm lên tất cả. Trong hoàn cảnh bế tắc ấy, ông Hai chỉ biết ôm đứa con nhỏ vào lòng mà thủ thỉ, mà tâm sự như để giải bày và tự mình oan cho mình.

Tình yêu làng, lòng yêu nước của ông Hai còn được thể hiện thật cảm động khi ông nhận được tin cải chính. Ông vui mừng, sung sướng: "nét mặt tươi vui rạng rỡ, mồm bồm bẻm nhai trầu, cặp mắt hung hung đỏ hấp háy." Vừa về đến ngõ, ông đã gọi con ra chia quà rồi lật đật bỏ đi khoe: "Tây nó đốt nhà tôi rồi - đốt nhẵn." Với người nông dân, ngôi nhà là cả cơ nghiệp. Vậy mà nhà bị Tây đốt ông Hai không buồn mà múa tay lên mà khoe. Bởi lẽ nhà bị Tây đốt là minh chứng hùng hồn nhất, sống động nhất khẳng định làng Chợ Dầu không Việt gian theo Tây, vẫn là làng kháng chiến. Trong sự cháy rụi của ngôi nhà kia có sự hồi sinh của làng Chợ Dầu kháng chiến, trả lại nguyên vẹn một ông Hai hay kẻ, hay khoe về làng mình.

Truyện ngắn "Làng" đã khắc họa ấn tượng nhân vật ông Hai với vẻ đẹp của tình yêu làng hòa quyện thống nhất với lòng yêu nước và tinh thần kháng chiến. Cốt truyện chặt chẽ, nghệ thuật miêu tả tâm lí nhân tinh tế: đặt nhân vật vào tình huống kịch tính có tính chất lựa chọn để từ đó đi sâu miêu tả thế giới nội tâm nhân vật. Hình ảnh ông Hai được miêu tả chân thực, cụ thể, đầy xúc động qua những lời đối thoại, độc thoại, độc thoại nội tâm. Lúc đầu ông Hai yêu Làng trong tình cảm có phần tự nhiên, chủ quan. Sau, ông căm thù làng trong nỗi đau bị xúc phạm. Và cuối cùng ông mạnh mẽ, chứa chan niềm vui và tự hào về làng. Vẻ đẹp của nhân vật ông Hai là vẻ đẹp vừa truyền thống vừa mang tinh thần thời đại. Ông Hai chính là hình tượng điển hình của người nông dân Việt Nam trong văn học kháng chiến.

"Làng" xứng đáng là một trong những tác phẩm xứng nhất thể hiện tình yêu làng, lòng yêu nước và tinh thần kháng chiến của người nông dân. Qua nhân vật ông Hai, người đọc có cái nhìn sâu sắc, chân thực hơn về người nông dân trong những năm tháng kháng chiến của dân tộc.

2. Phân tích vẻ đẹp hình tượng nhân vật ông Hai trong truyện ngắn Làng của Kim Lân

Kim Lân là một tác giả với rất nhiều tác phẩm viết về người nông dân và nông thôn Việt Nam. "Làng" là một trong những tác phẩm tiêu biểu trong phong cách văn của ông. Truyện được sáng tác vào năm 1948, khi cuộc kháng chiến chống Pháp mới nổ ra được một thời gian ngắn. Truyện viết về tình yêu làng, yêu nước, tinh thần kháng chiến của người nông dân Việt

Nam đi tản cư trong những ngày đầu kháng chiến. Nhân vật chính của truyện là ông Hai: trong ông Hai có hai thứ tình cảm là tình yêu và tình yêu nước hòa quyện với nhau.

Truyện lấy bối cảnh là những ngày hào hứng, sôi nổi, khẩn trương kháng chiến của nhân dân ta. Ông Hai là một người ở làng Chợ Dầu, có tình yêu làng sâu sắc, đặc biệt. Tác giả đã đặt ông vào hoàn cảnh phải rời làng đi tản cư, theo lệnh của cụ Hồ. Mặc dù rời xa làng nhưng không phải bỏ tất cả ở lại. Ông mang theo tình yêu làng đến nơi tản cư, ông hào hứng khoe về làng của mình cho mọi người ở đó nghe. Đặc biệt thông qua tình huống: ở nơi tản cư ông Hai nghe được tin làng Chợ Dầu theo giặc. Từ tình huống đó, tác giả diễn tả tình yêu làng, yêu nước của ông Hai nói riêng, của người dân nói chung trong những ngày đầu kháng chiến.

Giống như tất cả những người nông dân khác, ông Hai là một người yêu làng. Tình yêu làng ở ông Hai vừa rất chung rất tiêu biểu cho nét tâm lý của người dân quê, lại vừa rất riêng, rất độc đáo. Ông Hai yêu làng mình bằng một tình cảm đặc biệt gần như là máu thịt. Với ông cái làng Chợ Dầu không đâu bằng, ông khoe tất cả những gì của làng Chợ Dầu: đường làng lát toàn đá xanh, nhà mái ngói san sát... Sau Cách mạng Tháng Tám, tình yêu làng của ông có sự chuyển biến rõ rệt. Trước kia ông hãnh diện về làng ông giàu có to đẹp, sau cách mạng ông tự hào về những cái khác: phong trào cách mạng sôi nổi, những buổi tập quân sự, những ngày đào đường đắp ụ... Tự hào luôn cả cái phòng thông tin tuyên truyền rộng rãi và cái chòi phát thanh. Trong mắt ông Hai cái gì của làng Chợ Dầu cũng đáng tự hào. Có thể thấy được tình yêu làng đã biến thành một niềm say mê của ông Hai thì mới hiểu được tâm trạng của ông trong hoàn cảnh phải rời làng đi tản cư. Ông luôn khổ tâm day dứt nhớ làng, nhớ anh em đồng chí ở lại và khao khát muốn được quay trở về làng để kháng chiến. Xa làng, ông Hai lúc nào cũng trông ngóng tin tức, dõi theo diễn biến ở làng Chợ Dầu. Quả thật số phận và cuộc đời ông Hai đã thực sự gắn bó với những buồn vui của làng.

Chính Cách mạng và cuộc kháng chiến chống Pháp đã khơi dậy ở ông Hai và những người nông dân tình cảm yêu nước hoà nhập thống nhất với tình yêu làng quê thành một thứ tình cảm cao cả rộng lớn nhất. Kim Lân đã đặt nhân vật ông Hai vào một tình huống gay gắt để bộc lộ sâu sắc tình yêu làng, yêu nước của ông. Tình huống ấy là cái tin làng Chợ Dầu theo giặc mà chính ông nghe được từ miệng những người tản cư đi qua làng ông. Tin dữ đến với ông Hai trong những phút giây ông vô cùng sảng khoái, sung sướng vì nghe được nhiều tin kháng chiến của quân và dân ta khắp mọi nơi dội về. Nghe được tin làng Chợ Dầu Việt gian theo giặc ông Hai bàng hoàng đến sửng sờ: "Cổ họng ông lão nghẹn ắng hẳn lại, da mặt tê rân rân. Ông lão lặng đi tưởng như không đến thở được. Một lúc lâu ông lão mới rặn ề ề,

nuốt một cái gì vướng ở cổ, ông cất tiếng hỏi, giọng lạc hẳn đi: Liệu có thật không hở bác? Hay là chỉ lại...". Nhưng những người tản cư đã kể quá rành rọt lại khẳng định họ vừa ở dưới lên làm ông Hai không thể không tin. Ông cảm thấy đau đớn nhức nhối vì cái làng Chợ Dầu yêu quý của mình đã theo giặc làm Việt gian. Bao nhiêu điều tự hào trước đây giờ sụp đổ. Từ lúc ấy trong tâm trí ông cái tin dữ ấy xâm chiếm. Lúc nào ông cũng luôn nơm nớp lo sợ tưởng người ta bàn tán chuyện ấy. Âm ảnh nặng nề trở thành nỗi sợ hãi thường xuyên trong lòng ông với đau đớn tủi nhục vì làng trở thành đối địch. Ra đường nghe tiếng chửi bọn Việt gian, "ông cúi gầm mặt mà đi". Về nhà ông nằm vật ra giường, rồi tủi thân nhìn đàn con: "Chúng nó cũng là trẻ con làng Việt gian đấy ư? Chúng nó cũng bị người ta rẻ rúng hắt hủi đấy ư? Khốn nạn, bằng ấy tuổi đầu". Tình yêu làng và tình yêu nước đã dẫn đến cuộc xung đột nội tâm căng thẳng ở ông Hai. Ông dứt khoát: "Làng thì yêu thật nhưng làng theo Tây mất rồi thì phải thù". Khi mục chủ nhà đến đui đờm gia đình ông đi vì không muốn chứa chấp dân của cái làng Việt gian, ông rơi vào bế tắc tuyệt vọng không biết đi đâu nhưng quyết không về làng vì ông nghĩ: "về làng tức là chịu quay lại làm nô lệ cho thằng Tây". Mâu thuẫn và tình thế của nhân vật đòi hỏi phải được giải quyết và ông Hai đã lựa chọn hướng giải quyết theo cách của ông. Rõ ràng tình yêu nước rộng lớn hơn tình yêu làng quê. Dù xác định như vậy nhưng ông Hai vẫn không dứt bỏ được tình cảm đối với làng Chợ Dầu nên càng day dứt. Phải am hiểu sâu sắc tâm lý của người nông dân Kim Lân mới diễn tả được đúng tâm trạng của ông Hai như vậy.

Đoạn truyện bộc lộ một cách cảm động tâm trạng của ông Hai là đoạn ông trò chuyện với người con út. Trong tâm trạng dồn nén vì bế tắc, ông chỉ còn biết trút bỏ nỗi lòng mình vào những lời thủ thỉ tâm sự với đứa con còn ngây thơ: "Nhà ta ở làng Chợ Dầu. Ủng hộ cụ Hồ con nhỉ?". Những lời tâm sự ấy thực chất là những lời ông tự nhủ với chính mình, khẳng định tình yêu sâu lắng với làng. Đồng thời cũng khẳng định lòng thủy chung, trung thành với cách mạng và biểu tượng là cụ Hồ. Tình cảm ấy rất sâu lắng, bền vững, thiên liêng: "Chết thì chết chứ bao giờ dám đơn sai". Lòng yêu nước của ông Hai được biểu hiện rõ hơn khi nghe tin cải chính là làng bị giặc tàn phá vì không theo Tây. Những nỗi lo âu, xấu hổ tan biến, thay vào đó là niềm vui mừng khôn xiết. Ông reo lên: "Tây nó đốt nhà tôi rồi ông ạ. Đốt nhẵn". Đây quả là niềm vui kỳ lạ. Niềm vui mừng này thể hiện một cách đau xót và cảm động tinh thần yêu nước và cách mạng của ông Hai. Nhà bị giặc đốt nhưng ông không buồn tiếc vì đó là bằng chứng về lòng trung thành với cách mạng và kháng chiến. Đây là tình cảm đặc biệt của ông Hai, tình cảm chung của những người nông dân và nhân dân ta thời bấy giờ, trong

cuộc kháng chiến chống Pháp. Đối với họ lúc này, trước và trên hết là Tổ Quốc, vì Tổ Quốc họ sẵn sàng hi sinh cả tính mạng và tài sản của mình.

Truyện ngắn "Làng" đã rất thành công khi miêu tả diễn biến tâm lí nhân vật ông Hai từ một tình huống có tính bất ngờ, căng thẳng, thử thách. Nội tâm nhân vật được miêu tả cụ thể gợi cảm và gây ấn tượng mạnh mẽ về sự ám ảnh day dứt. Ngôi kể mang đậm sắc thái nông thôn, góp phần khắc hoạ tính cách điển hình của nhân vật. Có được thành công này vì Kim Lân Không chỉ là một cây bút truyện ngắn vững vàng, đặc sắc mà còn rất am hiểu gắn bó với người nông dân ở nông thôn Việt Nam. Từ diễn biến tâm trạng của nhân vật ông Hai, nhà văn ca ngợi tình cảm yêu làng yêu nước bền chặt sâu sắc trong ngày đầu kháng chiến. Nhân vật ông Hai trở thành nhân vật điển hình của người nông dân Việt Nam.

Truyện ngắn "Làng" là một truyện ngắn đặc sắc của nhà văn Kim Lân. Qua việc xây dựng nhân vật ông Hai, nhà văn đã giúp ta hiểu, yêu mến và khâm phục biết bao những người nông dân bình dị, chất phác mà lại có lòng yêu nước thiết tha cao cả.

3. Viết đoạn văn ngắn phân tích về đẹp hình tượng nhân vật ông Hai trong truyện ngắn Làng của Kim Lân

Ông Hai là người rất tự hào về cái làng chợ Dầu của mình. Khi phải di tản cư ông cứ nhắc đi nhắc lại với những người chung quanh cái không khí cách mạng của làng ông: "Cả giới phụ lão có cụ râu tóc bạc phơ cũng vác gậy đi tập một hai...". Cứ như vậy, suốt cả buổi tối, ông lão ngồi vén quần lên tận bẹn mà nói liên miên về cái làng của ông. Ông nói cho sướng miệng và để cho đỡ nhớ làng chứ không chú ý người khác có nghe không? Sau những giây phút làm việc mệt nhọc, nằm gác tay lên trán, ông lại nghĩ về làng. Ông cứ muốn về làng, muốn được "cùng mọi người đào đường, đắp ụ, xẻ hào, khuân đá...". Vì quá yêu, quá tự hào về cái làng của ông mà ông "nghẹn đắng hẳn lại, da mặt tê rân rân", "chết lặng đi tưởng như không thở được" khi nghe tin cả làng mình theo Việt gian! Lúc đầu ông không thể tin, ông hỏi đi, hỏi lại "giọng ông như lạc hẳn": "Liệu có thật không hở bác. Khi có người quả quyết vì ra ở dưới ấy lên và nói chắc như đinh đóng cột ở làng ông "Việt gian từ thằng chủ tịch mà đi"... , thì ông Hai không thể nghe thêm được nữa. Ông đánh trống lảng rồi đi thẳng. Thông qua nhân vật ông Hai, tác giả muốn ca ngợi tình yêu quê hương, tình yêu đất nước, sự giác ngộ cách mạng của những người nông dân hiền lành, chất phác. Chính tình yêu quê hương đất nước, ý thức giác ngộ cách mạng ấy mà họ một lòng theo Đảng, theo Cách mạng, đứng lên giành quyền sống, giữ vững nền độc lập tự chủ của dân tộc trước mọi gian nan, thử thách.

www.eLib.vn